CÔNG TY TNHH SKOOL CHÂU Á
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SKOOL CHÂU Á

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SKOOL ASIA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110835509

3. Ngày thành lập: 13/09/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 5, Ngõ 94 Đường Nguyễn An Ninh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0938935168* Fax:

Email: *Skool.io.vn@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	*4620*
2.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
3.	Bán buôn đồ uống (trừ loại nhà nước cấm)	*4633*
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	*4649*
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	*4669*
7.	Bán buôn tổng hợp	*4690(Chính)*
8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4719*
9.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
10.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4722*
11.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	*4723*
12.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4751*
13.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4753*
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
15.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	*4764*
16.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*

17.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	*4773*
18.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	*4774*
19.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	*4782*
20.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	*4784*
21.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	*4789*
22.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	*4791*
23.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	*4799*
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ hoạt động vận tải hàng không)	*5229*
25.	Bưu chính	*5310*
26.	Chuyển phát	*5320*
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán Bar, vũ trường)	*5610*
29.	Dịch vụ ăn uống khác	*5629*
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar)	*5630*
31.	Hoạt động viễn thông có dây	*6110*
32.	Hoạt động viễn thông không dây	*6120*
33.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	*6130*
34.	Hoạt động viễn thông khác	*6190*
35.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	*6312*
36.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	*6399*
37.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	*6619*
38.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản (trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	*6820*

39.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán)	*7020*
40.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	*7211*
41.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	*7212*
42.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	*7310*
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm thăm dò dư luận)	*7320*
44.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	*7420*
45.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	*8220*
46.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ họp báo)	*8230*

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ KAI GROUP		Tầng 4 số 349 Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.275.000.000	85,000	0109591600	
2	TRẦN HUYỀN LINH	Việt Nam	P1106 tòa nhà Riverside Garden, 349 Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	225.000.000	15,000	027183001020	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRẦN HUYỀN LINH Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *06/11/1983* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *027183001020*

Ngày cấp: *12/05/2023* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *P1106 tòa nhà Riverside Garden, 349 Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *P1106 tòa nhà Riverside Garden, 349 Vũ Tông Phan, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội